

Số: **34** /GP-UBND

Đắk Nông, ngày **18** tháng 11 năm 2020

GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định về quản lý cát, sỏi lòng sông và bảo vệ lòng, bờ, bãi sông;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 51/2017/TT-BTNMT ngày 30 tháng 11 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 32/QĐ-UBND ngày 08 tháng 01 năm 2010 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020; Quyết định số 961/QĐ-UBND ngày 02/8/2012 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc điều chỉnh Quyết định số 32/QĐ-UBND ngày 08/01/2010 của UBND tỉnh Đắk Nông; Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2018 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 339/QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2018 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản và quy hoạch một số điểm mỏ cung cấp nguyên vật liệu đá xây dựng phục vụ công trình phát triển hạ tầng giao thông sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 610/QĐ-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2016 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt trữ lượng khoáng sản cát xây dựng trong Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản mỏ cát Quảng Phú 1, xã Quảng Phú, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông;

Handwritten signature

Căn cứ Quyết định số 1956/QĐ-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Phương án cải tạo phục hồi môi trường Dự án khai thác cát làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ cát Quảng Phú 1, xã Quảng Phú, huyện Krông Nô;

Xét Đơn và hồ sơ đề nghị chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản ngày 27 tháng 10 năm 2020 giữa Doanh nghiệp Tư nhân Quỳnh Mai và Công ty TNHH Một thành viên Khai thác khoáng sản Quảng Phú nộp tại Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Nông;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 415/TTr-STNMT ngày 11 tháng 11 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH Một thành viên Khai thác khoáng sản Quảng Phú được khai thác cát xây dựng bằng phương pháp lộ thiên tại mỏ cát Quảng Phú 1, xã Quảng Phú, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông.

- Diện tích khu vực khai thác: 9,6ha (96.000 m²) được giới hạn bởi hai đầu của đoạn sông Krông Nô thuộc địa phận tỉnh Đắk Nông, có tọa độ VN-2000, kinh tuyến trục 108,5⁰ múi chiếu 3⁰ được xác định theo Phụ lục 1 và Phụ lục 2 Giấy phép này.

- Độ sâu khai thác cát trung bình: 4,1m (độ cao từ mức +426,3 m đến mức +419 m).

- Trữ lượng địa chất: 339.373 m³.

- Trữ lượng được phép khai thác: 327.701 m³.

- Phương pháp khai thác: Lộ thiên.

- Công suất khai thác: 30.000 m³/năm .

- Thời gian được phép hoạt động khai thác trong ngày: Từ 7 giờ sáng đến 5 giờ chiều.

- Thời hạn khai thác: Đến ngày 08/12/2029.

Điều 2. Công ty TNHH Một thành viên Khai thác khoáng sản Quảng Phú có trách nhiệm:

1. Đảm bảo an toàn, môi trường, không gây sạt lở bờ sông Krông Nô trong suốt quá trình khai thác.

2. Nộp lệ phí cấp giấy phép khai thác khoáng sản và các khoản phí có liên quan theo quy định hiện hành.

3. Nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định.

4. Tiến hành hoạt động khai thác cát xây dựng theo đúng tọa độ, diện tích, mức sâu, trữ lượng, công suất quy định tại Điều 1 của Giấy phép này, phải đảm bảo thực

hiện đúng quy định về khai thác khoáng sản và bảo vệ môi trường sinh thái, an toàn xã hội.

5. Trước khi tiến hành khai thác: Phải nộp thiết kế mỏ được lập, thẩm định, phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định; báo cáo Sở Tài nguyên Môi trường kiểm tra tại thực địa, xác định toạ độ, mặt bằng khai thác và cắm mốc giới phạm vi khu vực được phép khai thác; phải thực hiện thủ tục thuê đất hoặc chuyển đổi mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

6. Đăng ký theo quy định của pháp luật giao thông đường bộ, đường thủy nội địa và pháp luật có liên quan về tên, phương tiện, thiết bị được sử dụng để khai thác, vận chuyển cát; lắp đặt thiết bị giám sát hành trình và lưu trữ dữ liệu thông tin về vị trí, hành trình di chuyển của phương tiện thiết bị sử dụng để khai thác, vận chuyển cát. Trường hợp không trực tiếp vận chuyển cát, sau khai thác yêu cầu đơn vị ký hợp đồng vận chuyển với các chủ phương tiện đủ điều kiện vận chuyển theo quy định của pháp luật. Việc vận chuyển cát phải thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

7. Lắp đặt bảng thông báo tại bờ sông thuộc phạm vi khu vực khai thác để công khai thông tin Giấy phép khai thác, Dự án khai thác cát lòng sông với các nội dung: Toạ độ, diện tích và sơ đồ phạm vi khu vực khai thác; thời gian khai thác; tên, phương tiện, thiết bị sử dụng để khai thác cát.

8. Thực hiện đầy đủ nội dung Kế hoạch bảo vệ môi trường của Dự án khai thác cát làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ cát Quảng Phú 1, xã Quảng Phú, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông đã được Sở Tài nguyên và Môi trường xác nhận; Phương án cải tạo phục hồi môi trường trường của Dự án đã được UBND tỉnh Đắk Nông phê duyệt và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường (đảm bảo trong quá trình khai thác không làm sạt lở bờ sông, nếu phát hiện khu vực nguy cơ sạt lở phải dừng hoạt động khai thác ngay và khẩn trương báo cáo bằng văn bản đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật); thực hiện việc ký quỹ phục hồi môi trường và phòng chống thiên tai theo quy định của pháp luật.

9. Trong quá trình khai thác, phải thực hiện đúng và đầy đủ các phương pháp, quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn kỹ thuật, an toàn công trình mỏ; phải có các biện pháp phòng, chống các sự cố, bảo đảm an toàn lao động và các quy định khác có liên quan về an toàn trong khai thác mỏ.

Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ cát Quảng Phú 1, xã Quảng Phú, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông và các sản phẩm khác (nếu có); trong quá trình khai thác nếu phát hiện khoáng sản mới phải báo cáo ngay cho UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường và có trách nhiệm quản lý, bảo vệ khoáng sản đã khai thác nhưng chưa sử dụng hoặc khoáng sản chưa thu hồi được; báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

10. Việc quản lý, sử dụng khoáng sản khai thác, chế biến phải thực hiện đúng theo quy định của pháp luật hiện hành.

11. Thường xuyên thực hiện việc kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng

sản và môi trường, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật. Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn và ảnh hưởng đến môi trường, sạt lở bờ sông phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

12. Thực hiện việc đóng cửa mỏ; phục hồi môi trường, đất đai sau khai thác; báo cáo định kỳ trong hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản và các quy định khác có liên quan.

13. Yêu cầu Doanh nghiệp Tư nhân Quỳnh Mai hoàn tất các nghĩa vụ với Nhà nước theo đúng quy định hiện hành.

14. Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm về tính chính xác, pháp lý nêu trên; kiểm tra, giám sát chủ đầu tư đảm bảo việc thực hiện các nội dung nêu trên theo đúng quy định hiện hành.

15. Giao UBND huyện Krông Nô, UBND xã Quảng Phú thực hiện công tác quản lý nhà nước về khai thác khoáng sản, bảo vệ môi trường thường xuyên theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chấm dứt hiệu lực Giấy phép khai thác khoáng sản số 29/GP-UBND ngày 08/12/2016 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc cho phép Doanh nghiệp Tư nhân Quỳnh Mai được khai thác cát xây dựng tại mỏ cát Quảng Phú 1, xã Quảng Phú, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Trước khi tiến hành khai thác, Công ty TNHH Một thành viên Khai thác khoáng sản Quảng Phú phải thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Giấy phép này; nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công thương hồ sơ thiết kế mỏ được người có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; đăng ký ngày bắt đầu khai thác, thông báo về Giám đốc điều hành mỏ, kế hoạch khai thác, chế biến tại cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền theo quy định. *.m*

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Tổng cục ĐC và KS Việt Nam;
- Cục Thuế tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Sở TN&MT (bản chính);
- Các Sở: XD, CT, GTVT;
- Cty TNHH MTV KTKS Quảng Phú (bản chính);
- UBND huyện Krông Nô;
- UBND xã Quảng Phú;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTHH, CTTĐT, KTN(N).

07

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Xuân Hải



Phụ lục 1:

RANH GIỚI, TỌA ĐỘ KHU VỰC KHAI THÁC

(Kèm theo Giấy phép khai thác số **34** /GP-UBND ngày **18** tháng 11 năm 2020 của UBND tỉnh Đắk Nông)

Tên Điểm	Hệ tọa độ VN - 2000 kinh tuyến trục 108,5 ⁰ múi chiếu 3 ⁰	
	X (m)	Y (m)
A ₁	1359164	447758
A ₂	1359196	447757
B ₁	1360187	446659
B ₂	1360215	446634
Diện tích	9,6ha	

mv